

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Câu hỏi cho Người nộp đơn

ODP. IV:

Date :
Ngày

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you can not read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to :

Gửi Bằng câu hỏi này về :

Xin điền Bằng câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng đầy đủ càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh ngữ, thì xin điền bằng tiếng Việt.

MRS KHUC MINH THO
PO. Box 5435 Arlington
VA. 22205-0635
U. S. A.

A. BASIC IDENTIFICATION DATA / Lý lịch căn bản.

- Name : LIÊU THỊ CHUÔNG Sex : Female
Họ tên
- Other Name : Any
Họ tên khác
- Date/Place of Birth : 1941 Thới Thành, Phong Dinh.
Ngày/Nơi sinh
- Residence Address : 223 Thới Thành Hamlet, Thới Thành District,
Địa chỉ thường trú Ô Môn District, Hấp Hấp Province, VIETNAM
- Mailing Address : Same as above.
Địa chỉ thư từ
- Current Occupation : Farmer.
Nghề nghiệp hiện tại

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME/Bà con cùng đi với tôi.

(NOTE : Your spouse and unmarried children are the only relative eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows : married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(CHÚ Ý: Chỉ có vợ/chồng và con độc thân mới có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia đình như sau : đã lập gia đình (M) đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	SEX	M.S.	RELATIONSHIP
1. LIÊU LAI	: 10.03.63 Thới Lai PD:	M	M	Son
2. LIÊU LIÊM	: 20.06.65 id	M	M	Son
3. LIÊU THỊ LANG	: 17.05.66 id	F	M	Daughter
4. LIÊU THỊ LIÊNG	: 10.06.68 id	F	M	Daughter
5. LIÊU THỊ LOAN	: 22.08.69 id	F	M	Daughter
6. LIÊU THỊ LỢI	: 18.07.70 id	F	M	Daughter
7. LIÊU THỊ LỆ	: 19.09.71 id	F	M	Daughter

(NOTE : For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificate (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), ID Cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ Ý: Cho mỗi người có tên trong danh sách trên, chúng tôi cần giấy khai sinh, hôn thú (nếu đã lập gia đình), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), khai tử của vợ/chồng (nếu là góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn mà hiện nay không chung ngụ, thì ghi địa chỉ của họ trong Phần I bên dưới.)

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM / Bà con ở ngoại quốc.

	OF MYSELF của tôi	OF MY SPOUSE của vợ/chồng
1. Relative in the U.S. Bà con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ		
a. Name Họ tên	:	:
b. Relationship Liên hệ gia đình	:	:
c. Address Địa chỉ	:	:
d. Date of Relative's: Arrival in the U.S. Ngày bà con đến Mỹ	:	:
2. Closest Relative in Other Foreign Countries Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác		
a. Name Họ tên	:	:
b. Relationship Liên hệ gia đình	:	:
c. Address Địa chỉ	:	:

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead) / Danh sách toàn thể gia đình
(Sống/Chết)

1. Father : LIÊU HUL (Dead)
Cha
2. Mother : LIÊU THỊ KHƯƠNG (Dead)
Mẹ
3. Spouse : LIÊU TẾT , born on 10.20.1936 Thới Lai P.Đinh
Vợ/chồng Dead on 15.04.1974
4. Former Spouse: Any
Vợ/chồng trước (nếu có)
5. Children : (1) Liêu LAI 10.03.63 Farmer at Ô Môn Ph.Đinh
Con cái (2) Liêu LIÊM 20.06.65 id
(3) Liêu Thị LANG 17.05.66 id
(4) Liêu Thị LIÊNG 10.06.68 id
(5) Liêu Thị LOAN 22.08.69 id
(6) Liêu Thị LỢI 18.07.70 id
(7) Liêu Thị LỆ 19.09.71 id
6. Siblings : Any
Anh chị em

E. EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER U.S. ORGANIZATION OF YOU OR YOUR SPOUSE / Bạn hoặc vợ/chồng đã công tác với các công sở của Chính Phủ Hoa Kỳ hoặc Hàng Mỹ.

1. Employee Name :
Họ tên nhân viên
Position Title :
Chức vụ
Agency/Company/Office :
Sở /Hàng / Văn phòng
Length of Employment : From : To :
Thời gian làm việc Từ tới
Name of American Supervisor
Tên họ của Giám thị Mỹ :
Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc
2. Employee Name :
Họ tên nhân viên
...
Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc
3. Employment Name :
Họ tên nhân viên
...
Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAP BY YOU OR YOUR SPOUSE / Bạn hoặc vợ/chồng đã công vụ với Chính Phủ Việt Nam.

1. Name of Person Serving : LIEU TẾT
Họ tên người tham gia
2. Dates : From : 12.09.1973 To : 15.05.1974
Ngày tháng năm Từ tới
3. Last Rank : Private Mil. Serial No. : 36/742.337
Cấp bậc cuối cùng Sĩ quân
4. Ministry/Office/Mil. Unit : Ranger : Battalion 69/BDQ
Bộ/Sở/Đơn vị binh chủng
5. Name of American Supervisor/C.O. :
Họ tên giám thị/ Sĩ quan chỉ huy
6. Reason for Separation : Killed by VC on 15.04.1974
Lý do nghỉ việc
7. Names of American Advisor(s) :
Tên họ cố vấn Hoa kỳ
8. U.S. Training Courses in Viet Nam :
Các khoá huấn luyện của Mỹ tại VN
9. U.S. Awards or Certificates
Name of Award Date received :
Phan thưởng/Giấy khen Ngày nhận

(NOTE : Please attach any copies of diplomas, awards, or certificates if available. Available ? NO.)

(CHÚ Ý: Xin Bạn đính kèm bất cứ Văn bằng, giấy ban khen hoặc chứng chỉ, nếu có. Bạn có không ? KHÔNG)

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE / Bạn hoặc vợ/chồng đã được huấn luyện ở ngoại quốc.

1. Name of Student/Trainee :
Họ tên sinh viên/người thụ huấn
2. School and School Address :
Trường và địa chỉ Trường
3. Dates : From : To :
Ngày tháng năm Từ tới
4. Description of Course :
Mô tả ngành học
5. Who paid for training ?
Ai đài thọ chương trình huấn luyện ?

(NOTE : Please attach copies of diplomas or orders, if available.
Available ? Yes : ... No : .X)

(CHÚ Ý: Xin bạn kèm theo văn bằng hoặc chứng thư, nếu có. Bạn có không ? Có : Không : X)

H. RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE / Bạn hoặc vợ/chồng đã học tập cải tạo

1. Name of Person in Re-Education :
Họ tên người học tập cải tạo
2. Time in Re-Education : From : To :
Thời gian cải tạo Từ tới
3. Still in Re-Education ? Yes : No : X
Còn học tập cải tạo không? Còn Không

(If released, we must have a copy of your release certificate.)
(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại của Bạn.)

I. ANY ADDITIONAL REMARKS ? / Cước chú phụ thuộc ?

After my husband's death, I have been kept unmarried until now, and my children could have been given allowance until 1989.

I wish I could be refunded from April 75 until now and by your humanitarian help I could be given allowance until my last day

Signature :
Ký tên

Date :
Ngày

J. ALL DOCUMENTS ENCLOSED / Tất cả hồ sơ đính kèm.

1. Photocopies of birth certificates of Liêu Liêm, Liêu Thị Lợi
Liêu Thị Lang, Liêu Thị Lệ
Liêu Thị Loan
2. Photocopy of 'Living-Together' Certificate.
3. Photocopy of death certificate of Liêu Tết
4. Photocopy of military curriculum vitae of Liêu Tết
5. Photocopy of Being un-remarried Certificate.
6. Photocopy of Decree No. 90609
7. Photocopy of Administrative Certificate No. 7904
8. ~~Award~~ Photocopy of Award
9. Photocopy of military ID Card.
10. Photos.

KHAİ TỬ

Người chết (tên họ)	Lieu-Tet
Nghề Nghiệp	Quan-Nhan
Cư trú tại	TD.69/400
Sinh ngày	10-10-1936
Sinh tại	Thuan-Trung, Phong-Dinh
Chưa có đôi bạn hay là hóa bạn (Kê tên họ người bạn nếu có)	Lieu-Thi-Chuong
Người bạn nghề gì	Noi-tro
Cha (tên họ)	Lieu-Manh
Mẹ (tên họ)	Lieu-Thai-Xang
Chết ngày	15 tháng 4 năm 1974
Chết tại	Bệnh-Vien 1 Da-Thien
Ngày khai	15 tháng 4 năm 1974
Người khai (tên họ)	Thien-Tru 10 Nguyen-Thu-Thien
Người khai mấy tuổi	50 tuổi
Nghề nghiệp	Quan-Nhan
Cư trú tại	TD.4322
Người chứng thứ nhất Tên họ	Tran-Manh-Hoach
Mấy tuổi	40 tuổi
Nghề nghiệp	Quan-Nhan
Cư trú tại	TD.4322
Có phải là bà con hoặc ở gần người chết thì nói rõ	Không
Người chứng thứ nhì (tên họ)	US Vu-Thanh-Son
Mấy tuổi	33 tuổi
Nghề nghiệp	Quan-nhan
Cư trú tại	TD.4322
Có phải là bà con hoặc ở gần người chết thì nói rõ	Không

Tại Da-Thien ngày 15 tháng 4 năm 1974
 Người khai Hộ lại Nhân chứng

KHỎI TỬ THỰC

THÀNH THÔNG TƯ SỐ 94/75/BV/QP
 NGÀY 22-10-1971 CỦA BỘ NỘI VỤ

PHUNG TRÍCH LỤC

Chức vụ Thien-Tru 10 ngày 15 tháng 4 năm 1974



PHẢI NHỚ: Chỗ trống không dùng tới phải kéo một nét

CHỨNG-THƯ HÀNH-CHÁNH

PHẦN I. - QUÂN-VỤ và HỘ-TỊCH (SQ/QTNY lệp)

1. - HỌ TÊN **LIÊU TH** 2. - CẤP BẬC **Bình 2/CĐ** 3. - SỐ QUÂN **54/312.734**

4. - THẺ CĂN-CƯỚC DÂN SỰ : Số _____ Cấp tại _____ Ngày _____

5. - CNQS : **11.02** 6. - Ngày sinh **1956** Nơi sinh **Thái Lai, Trầm Hưng, Phong**

7. - NHẬP NGŨ VÀO QLVNCH NGÀY : **12.09.1973** Với tư cách **Đinh nguyên** **Đinh**
 Tiền quân vụ _____ Từ _____ Đến _____

8. - GIÁN ĐOẠN QUÂN-VỤ : - Từ _____ Đến _____ Lý do _____
 - Từ _____ Đến _____ Lý do _____

9. - GIẢI NGŨ NGÀY : _____ Lý do _____
 _____ Lý do _____

10. - LÝ DO LẬP CHỨNG THƯ HÀNH-CHÁNH

a) - ☒ Nạp vào hồ-sơ trợ-cấp tử-tuất : ☐ Đương sự bị phế-tật
☐ Nạp vào hồ-sơ cấp-dưỡng phế-bình : ☐ Đương sự bị mất tích
☐ Nạp vào hồ-sơ cấp-dưỡng quả phụ : ☒ Đương sự tạ-thế
☐ Nạp vào hồ-sơ cấp-dưỡng tổ phụ : Ngày **15** tháng **4** năm **74** tại **ĐVL/ĐQ Quang Ngai**
☐ Nạp vào hồ-sơ cấp-dưỡng cô-nhi : Lý do **Chết vì nhọt thương tại ĐVL/ĐQ, bị**
☐ CTHC được cấp cho người thừa kế : **thương thương bị giết trong vụ Công Sơn**
☐ CTHC được cấp cho người giám hộ :
 Họ tên và địa-chỉ : **Bà LIÊU TH CHUONG** - Có qui trách công-vụ ☐
Ngai tại 23/1 Thị Trầm, Thái Lai, Trầm Hưng - Không qui-trách công-vụ ☐
PHONG DINH

b) - Lý do khác : _____

11. - HỌ TÊN CHA MẸ : Ông **LIÊU HANH** Sinh ngày _____ (sống) (chết)
 Bà **LIÊU TH SANG** Sinh ngày _____ (sống) (chết)

12. - GIA CẢNH : ☐ Độc thân ☒ Có vợ ☐ Góa vợ Số con **04 Con**

13. - NGƯỜI HÔN PHỐI : Họ và tên : **LIÊU TH CHUONG** Sinh ngày **1941**
 Nơi sinh : **Thái Lai, Phong Dinh** Nghề nghiệp **Nhà tạo**
 Địa chỉ **23/1 Thị Trầm, Thái Lai, Trầm Hưng, Phong Dinh**
☐ Trích-lục hôn thú ☒ Chứng thư thế-vi hôn thú ☐ An thế-vi hôn-thú
 Số hiệu **189** Đăng ký ngày **05.07.73** tại **Trầm Long**

TỔNG VÊ CÁC CON CÒN SỐNG- (kể cả con thành-niên)

HỌ TÊN (a)	Ngày sinh (b)	Trai, gái (c)	Loại con (d)	VẤN KIẾN THAM CHIẾU			
				Loại (e)	Số (f)	Ngày (g)	Nơi Đăng ký
-LIÊU TH LINH	10.06.68	Quá	01	XB	189	05.07.73	Trầm Long
-LIÊU TH LOAN	22.08.69	-	-	-	189	05.07.73	-nt-
-LIÊU TH LOT	18.07.70	-	-	-	189	05.07.73	-nt-
-LIÊU TH LÊ	09.09.71	-	-	-	189	05.07.73	-nt-

PHẦN II. - CHIẾT TÍNH LƯƠNG BỔNG và TRỢ CẤP (SQ Tài-Chánh lập)

15. - LƯƠNG THÁNG CUỐI CÙNG CỦA ĐƯƠNG SỰ : Cấp bậc B.2/30 Bậc lương 01 Chỉ số lương _____
 Phụ cấp gia đình 06 Vợ với số con Vợ 04 Con Phụ cấp đất đỏ vùng 040
 (ngoại trừ phụ cấp chức-vụ, giao-tế phi và nguy hiểm) thành tiền là (viết số lập lại toàn bằng chữ) 19.100.300
MUCH CHIN EGAN, MOT THANH DONG BAC CHAN, - Chiết tính như sau :
 - Lương căn bản 7.800.800 - Số phiếu kiểm-soát lương 457/20.69/800
 - Phụ cấp vợ 5.200.500 - Đương sự được trả lương đến hết tháng 30
 - Phụ cấp con _____ năm 4/74
 - Phụ cấp đất đỏ 300.500
 - Tăng khoản tạm thời 600.800
 - Phụ cấp khác (nếu có) 5.200.800
CỘNG : 19.100.300

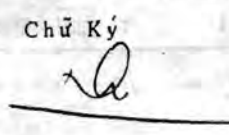
LƯƠNG BẢN THÂN :
 - Lương căn bản 7.800.500
 - (kể cả phụ-khoản chuyên môn)
 - Phụ-cấp đất đỏ 300.500
 - Tăng khoản tạm thời 600.500
 - Phụ-cấp đặc-biệt 5.200.500
CỘNG : 13.900.500

PHỤ-CẤP VỢ CON :
 - Phụ cấp vợ 5.200.500
 (GD+ĐD+TKTT)
 (Phụ cấp con)
 (GD+ĐD+TKTT)
CỘNG : 5.200.500

16. - TRỢ CẤP TỬ TUẤT : (Toàn thể hay tức thời) Toàn thể (bằng một hoặc hai hoặc mười hai) Hai Hai
 (12) Lăn số lương tháng cuối cùng chiết tính nơi Mục 15, thành tiền là 229.200.00
 (Viết số lập lại toàn bằng chữ HAI TRĂM HAI MƯƠI CHÍN NGÀN, HAI TRĂM DƯỢC BĂC CHƯNG)
 đã được ứng trả trước ngày _____ tháng _____ năm _____ cho người thừa kế hữu-quyền là (tên họ) _____

(Chiều HT số 3761/QL/TCTT/HCI/Á ngày 26-3-1965)

PHẦN III. - CHỨNG THỰC

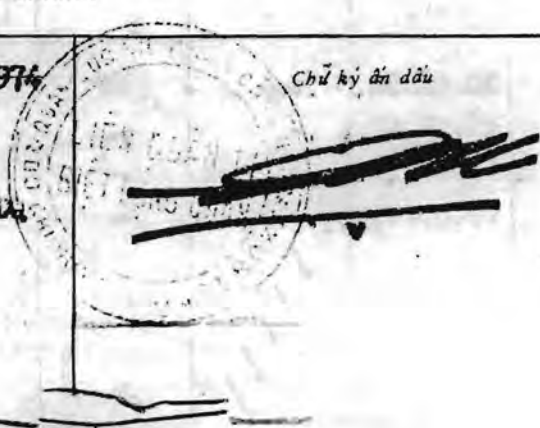
17. - CHỨNG THỰC PHẦN I (của Trưởng-Phòng TQT hay Nhân-viên) (Cấp bậc) <u>Trưởng 34</u> (Họ tên) <u>TRAN VAN NGUYEN</u> (Chức vụ) <u>XI IV - 84 Quan Quan 30 (DINH/111/80) 11.7.74</u>	Ngày	Chữ Ký 
18. - CHỨNG THỰC PHẦN II (của Sĩ-Quan Tài-Chánh) (Cấp bậc) <u>Trưởng Ủy</u> (Họ tên) <u>NGUYEN VAN KIM</u> (Chức vụ) <u>Sĩ Quan Tài Chánh (DINH/111/80) 11.7.74</u>	Ngày	Chữ Ký 
19. - CHỨNG THỰC CỦA ĐƠN-VỊ TRƯỞNG TỰ TRỊ HÀNH-CHÁNH.		

KBC. 7.590, ngày 11 tháng 07 năm 1974

CẤP BẬC, HỌ TÊN và CHỨC-VỤ

Trưởng T. PHAM KHAC AN
 Liên Quan Tương, Liên Quan 11/111

Chữ ký ấn dấu



BỘ QUỐC - PHÒNG
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC QUÂN-NHÂN

Số : 57/ ~~482695~~



Họ và Tên : LIEU TET

Cấp bậc : Binh 2/ĐPQ

Số quân : 36/742.337

Loại máu : A Rh +

MẤU
05.05.86 QĐ-849

10.66.TTALAP. O. 2585

DẤU TAY

Ngón trỏ trái

Ngón trỏ mặt

Sinh ngày : 10.10.1936

Tại : Cần Thơ

Con của Ông : Liêu Mạnh

và Bà : Liêu Thị Xang

KBC 4686, Ngày 28.12.72

THỦ TƯỚNG NGUYỄN VĂN THẠCH

CHỦ TỊCH VIÊN

CHỦ TỊCH VIÊN

CHỦ TỊCH VIÊN

* Vì lòng được Thủ này xin chuyển
đến Tổng thống.



GIẤY KHEN



Đại Tá NÃ-SANH-NHON.
Chỉ-Huy-Trưởng TTHL/QG/CHI-LANG

1

Nhiệt liệt khen ngợi :

Khóa-Sinh : Liên - Bết

Số-quân : 39 742332 thuộc Đại-Đội

Tiểu-Đoàn Liên-Đoàn

E ã tích cực hưởng ứng việc hiến máu
cho Chi-Nhánh Tiếp-Huyết CÁN-THƯ.

Nghĩa cử cao đẹp trên nói lên tinh-
thần đoàn kết nhất-trí đối với các chiến sĩ đang
hăng say chiến-đấu ngoài tiền-tuyến .

KBC, LI 24, ngày 17 tháng 3 năm 1973



Handwritten signature

VIET-NAM CONG-HOA

BO CUU-CHIEN-BINH

SO 90609 70P/CLG

TONG-TRUONG CUU-CHIEN-BINH

-CHIEU LUAT 08/70 NGÀY 09-07-1970 VA CAC VAN-KIEU
QUY-DINH CAP-DUONG PHE-BINH VA GIA-DINH TU-SI
-CHIEU HO-SE CAP-DUONG SO 08509/01

NGHI-DINH

DIEU 1.

ONG (BA) LIEU THI CHUONG

NGAY SANH 1941

DIA-CHI 23/1 THI TRANG, THOI LAI

THUAN TRUNG, PHONG DINH

CAN-CUOC

LA GUA-PHU

CUA LIEU TET

CAP-BAC BINH 2 TN 1

SC-QUAN 56511234

DA TU TRAN

NGAY 15/04/74

DUOC HUONG CAP-DUONG THEO CAP-BAC BINH 2 TN 1

PHU-KHOAN CAP-DUONG THEO CAP-BAC BINH 2 TN 1

18/04/74 31/05/74 04 23.7003 CU VINH-VIEN
01/06/74 04 **427.3003

TEN THANH-NHAN DUOC HUONG CAP-DUONG

HO-TEN

NGAY-SANH

HO-TEN

NGAY-SANH

LIEU THI LIENG

10/06/68

LIEU THI LOAN

22/08/69

DUOC HUONG DEN

09/06/66

DUOC HUONG DEN

21/08/67

LIEU THI LOI

18/07/70

LIEU THI LE

09/09/71

DUOC HUONG DEN

17/07/66

DUOC HUONG DEN

08/09/69

MY LAMH TIA LAN THU NHAT

TU

DEN

SO-TIEN

15/04/74 31/03/75 **106.7993

DIEU 2.

DONG-LY VAN-PHONG, TUNG-THU-KY,
NHIEM-VU THI-HANH NGHI-DINH NAY.

SAIGON.

T.U.N.

TONG-TRUONG CUU-CHIEN-BINH

HAC-SI HC-VAN CHAM



Qua : Binh 2/Đ

LINH - TMT

Số-quan 56/511.234

Trich lye theo quan ba, ly lich của Đảng và

KO

TICH

NAME - DANG

Sinh ngày	1936	tai	Thoi Lai	:	Tee
Mai		Tinh	Phong-Dinh	:	Mai
Nghề nghiệp	lao động			:	Tran
Cơ cấu Ông	LINH MANH	và bà	LINH THAI BANG	:	Mai
Nga tại	Quan Thuan-Trung	Tinh	Phong-Dinh	:	Khuon met
Ket hôn ngày		vai. oo	LINH THAI CHUONG	:	Cao 1 th
Nga tại	Quan	Tinh		:	DAU TICH DAC BINH
Giấy phép kết hôn của				:	

QUAN VU LINH TICH

2-09-1973 - Thành niên thmes lap tuoi 56, thmes loai bat phuc tang theo theng one goi tap the ke tu 08-5-65 Tham chieu SVT se 1943/TM/I/PCIT/PC duong sa phai phuc vu bu tru 08 nam, ba thang, 17 ngay khong tinh vao thanh niên quan vu.

1-10-1973 - Don thu huan tai TTM/Quang-Trung (TP-749) nam khoa QSQS (QSQS-1110)

1-12-1973 - ĐPQD/BCH/BDQ công vụ ke tu ngay ay, de LTC se 5118 ngày 29-11-73 của TTM/QT. Don thu huan tai TTM/BDQ/Duc-Mi (TBO/TM) Dai-Doi 16/73 Quan-Dinh khai giang ngay 14-12-73 nam khoa ngay 11-01-74.

2-01-1974 - Đeoc be sung ĐPQD/BCH/BDQ/QK de LTC se 1257 ngày 16-02-74 của TTM/BDQ/D, My.

1-03-1974 - Thuyen chuyen don ĐPQD/LD, 11/BBQ de LTC se 541 ngày 01-3-74 của BDQ/QDI+QK. ĐPQD/LD 11/BDQ thuyen chuyen di TD-69/BDQ de LTC se 1454 ngày 25-03-74 của BCH/Li. Dean 11/BDQ Công vụ đưoc tinh ke tu ngay ay.

5-04-1974 - Tu tran tai Banh-Vien I Da-Chien (Quang-Ngai) vi vet thuong cu tai phat ngung de TNUK se 1060 ngày 17-04-74 của Tien-Don 69/BDQ.

CHIEU DICH

HUY CHUONG

TUYEN DƯƠNG CÔNG TRANG

KHAN:

Dai-Uy MUI-CONG NGOC

Đo i-Truong Dai-Doi NGCV/LD 11/BDQ

KBC-7904 ngày 16 tháng 11 năm 1974

Truong-Uy VO-DINH-TONG

Si-Quan Quan So

HỌ TÊN Phong Dinh
 HỌ TÊN Quân Trung
 SỐ Thới Lai

CHỨNG THƯ CHƯA TÁI - GIÁ

XÃ TRƯỞNG XÃ Thới Lai quận Bình Xuyên

Bà Liêu Thị Hoàng
 Sinh ngày 1941 tại Thới Lai
 Thẻ căn cước số 07555401
 cấp tại Bến Nghé ngày 27.11.1970
 Nghề nghiệp Sản Xuất
 Con của ông Đầu
 Vợ bà Thị Hoàng
 Cư ngụ tại Thới Lai
 Là góa phụ của ông Liêu Bết
 có kết hôn chính thức do hôn thú số 189
 lập ngày 6.5.1962 tại Tà Bường Long Phong Dinh
 Hiện thời chưa tái giá hoặc không đương nhiên sống như vợ chồng với một
 người đàn ông khác và trước khi chồng chết không ly thân hoặc ly dị với
 chồng.



Thới Lai ngày 09.07.1975
 Trưởng Xã Thới Lai
Trần Văn Đức

*
1) Xứ ngày 05-07-1973
bấy thế vi Hôn-Thú
ho Liêu-Tết

Một bản chánh giấy thể vi Hôn-Thú

do nguyên đơn Liêu - Tết xin cấp đã được
Ông Thiếu-Tá VÕ-VĂN-CHÂU Quận-Trưởng kiêm Tham-Phán
Tòa Hòa-Giải Quân Nhứt với tư cách Tham-Phán Hòa-Giải lập
ngày 05. tháng, 07. năm 1973 và đã trước bạ :

số 189

TRÍCH RA SAU ĐÂY :

1) Nguyễn-Thị-Mỹ. 2) Phạm-Thị-Tướng. 3) Trần-Kim-Chuyên.

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị định
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ quả quyết và biết
rõ chắc chắn rằng :

~~Liêu-Mạnh~~ sinh năm 1936 tại Cánhơ, con của
Liêu-Mạnh, và của Liêu-Thị-Xang, đã lập hôn-thú bậc
nhứt ngày, 06-05-1962 tại xã Trường-Long (Phong-Dinh)
với Liêu-Thị-Chương, sinh năm 1941 tại Thới-Lại (Cánhơ)
con của Liêu-Hul và của Liêu-Thị-Khuông ./-

Duyên cớ mà y không thể sao lục Hôn-Thú
được là vì bộ đời của xã : Trường-Long (Phong-Dinh)
vào năm kể trên bị thất lạc, thiếu hủy vì chiến tranh.

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÁNH :

Quận Nhứt, ngày 10 tháng 07 năm 19 73
LỤC-SỰ,



NGUYỄN-VĂN-THU

LỆ PHÍ : 20 \$

(1) Lặp lại số ngày tháng và năm
trên đây mỗi khi xin trích lục.

TỈNH PHONG

QUAN Thuận-Trung

XÃ Thới-Lai

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

XÃ TRƯỞNG XÃ Thới-Lai, Phong-Dinh.

CHỨNG NHÂN

Số hiệu 69/H

Ông Liêu-Tết căn cước số

cấp tại ngày

Nghề nghiệp quân-nhân sinh ngày 1936

vợ là Bà Liêu-Thị-Chương sinh ngày 1941

Tại Thới-Lai do hôn thú số 189

lập ngày 05-7-1973 tại quân-nhút

Cùng các con kê sau

1- Liêu-Lai sinh ngày 10-3-1963

tại Trường-Long do giấy khai sinh số 189

2- Liêu-Liêm sinh ngày 20-6-1965

tại Trường-Long do giấy khai sinh số 189

3- Liêu-Thị-Lang sinh ngày 17-5-1966

tại Trường-Long do giấy khai sinh số 189

4- Liêu-Thị-Liêng sinh ngày 10-6-1968

tại Trường-Long do giấy khai sinh số 189

5- Liêu-Thị-Loan sinh ngày 22-8-1969

tại Trường-Long do giấy khai sinh số 189

6- Liêu-Thị-Lợi sinh ngày 18-7-1970

tại Trường-Long do giấy khai sinh số 189

7- Liêu-Thị-Lệ sinh ngày 19-9-1971

tại Trường-Long do giấy khai sinh số 189

Hiện nay sống chung với nhau tại địa chỉ sau đây

ở Thị-Trấn, Xã Thới-Lai, Phong-Dinh

Thới-Lai ngày 30-4-1974

Xã trưởng Xã Thới-Lai

MIỄN THU THUẾ

T.C. Thông-Lưu-Số 043/BNV-HC/24
Ngày 22-10-1974



Trần Văn Tài

✱
(1) Xử ngày 05-07-1973
Giấy thể vi khai sanh
cho Liêu-Liêm

Một bản chánh giấy thể vi khai sanh
do nguyên đơn Liêu-Tết xin cấp đã được
Ông Thiếu-Tá VÕ-VĂN-CHÂU Quận-Trưởng kiêm Thâm-Phán
Tòa Hòa-Giải Quận Nhứt với tư cách Thâm-Phán Hòa-Giải lập
ngày 05 tháng 07 năm 1973 và đã trước bạ :

Số 189

TRÍCH RA SAU ĐÂY :

1) Nguyễn-Thị-Mỹ. 2) Phạm-Thị-Tướng. 3) Trần-Kim-Chuyên.

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị định
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ quả quyết và biết
rõ chắc chắn rằng :

- Liêu-Liêm (nam) sanh ngày 20-06-1965 tại xã Trường
Long (Phong-Dinh) con của Liêu-Tết và của Liêu-Thị-Chuyên

Duyên có mà y không thể sao lục khai sanh
được là vì bộ đời của xã : Trường-Long (Phong-Dinh)
vào năm kê trên bị thất lạc, thiếu hủy vì chiến tranh.

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÁNH :

Quận Nhứt, ngày 05 tháng 07 năm 1973
LỤC-SỰ,



NGUYỄN-VĂN-THU

LỆ PHÍ : 1\$ 00

(1) Lập lại số ngày tháng và năm
trên đây mỗi khi xin trích lục.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỐI-CAO PHÁP-VIÊN

TÒA HÒA-GIẢI QUẬN NHỨT

*

(1) Xứ ngày 05-07-1973

Giấy thế vì khai sanh
cho Liêu-Thị-Lang

Số 189

Trích lục văn kiện thế vi hộ - lịch lưu trữ tại Phòng LỤC-SỰ
TÒA HÒA - GIẢI QUẬN NHỨT

Một bản chánh giấy thế vi khai sanh
do nguyên đơn Liêu-Tết xin cấp đã được
Ông Thiếu-Tá VÕ-VĂN-CHÂU Quận-Trưởng kiêm Thẩm-Phán
Tòa Hòa-Giải Quận Nhứt với tư cách Thẩm-Phán Hòa-Giải lập
ngày 05 tháng 07 năm 1973 và đã trước bạ :

TRÍCH RA SAU ĐÂY :

1) Nguyễn-Thị-Mỹ. 2) Phạm-Thị-Tướng. 3) Trần-Kim-Chuyên.

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị định
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ quả quyết và biết
rõ chắc chắn rằng :

- Liêu-Thị-Lang (nữ) sanh ngày 17-05-1966 tại
xã Trường-Long (Phong-Dinh) con của Liêu-Tết và của
Liêu-Thị-Chương ./-

Duyên cớ mà y không thể sao lục khai sanh
được là vì bọ dơi của xã : Trường-Long (Phong-Dinh)
vào năm kể trên bị thất lạc, thiêu hủy vì chiến tranh.

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÁNH :

Quận Nhứt, ngày 10 tháng 07 năm 19 73
LỤC-SỰ,



NGUYỄN-VĂN-THU

LỆ PHÍ : 15 8 00

(1) Lập lại số ngày tháng và năm
trên đây mỗi khi xin trích lục.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

TÒA HÒA-GIẢI QUẬN NHỨT



(1) Xứ ngày 05-07-1973

Giấy thế vì khai sanh

cho Liêu-Thị-Loan

số 189

Trích lục văn kiện thế vi hộ - tịch lưu trữ tại Phòng LỤC-SỰ
TÒA HÒA - GIẢI QUẬN NHỨT

Một bản chánh giấy thế vi khai sanh
do nguyên đơn Liêu-Tết xin cấp đã được
Ông Thiệu-Tá VÕ-VĂN-CHÁU Quận-Trưởng kiêm Thẩm-Phán
Tòa Hòa-Giải Quận Nhứt với tư cách Thẩm-Phán Hòa-Giải lập
ngày 05 tháng 07 năm 1973 và đã trước bạ :

TRÍCH RA SAU ĐÂY :

1) Ngũ Ân-Thị-Kỷ. 2) Phạm-Thị-Tưởng. 3) Trần-Kim-Chuyên

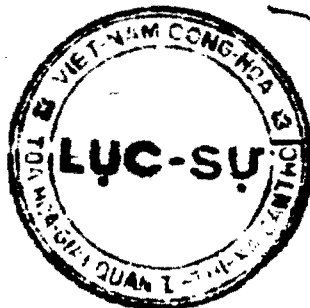
Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị định
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1942 và sau khi luyện-thệ quả quyết và biết
rõ chắc chắn rằng :

- Liêu-Thị-Loan n (nữ) sanh ngày 22-08-1969 tại
xã Trường-Long (Phong-Dinh) con của Liêu-Tết và của
Liêu-Thị-Chương ./-

Duyên cớ mà y không thể sao lục khai sanh
được là vì bộ đời của xã : Trường-Long (Phong-Dinh)
vào năm kê trên bị thất lạc, thiếu hủy vì chiến tranh.

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÁNH :

Quận Nhứt, ngày 10 tháng 07 năm 19 73
LỤC-SỰ.



LỆ PHÍ : 15 \$ 00.

(1) Lập lại số ngày tháng và năm
trên đây mỗi khi xin trích lục.

NGUYỄN-VĂN-THU

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

TÒA HÒA-GIẢI QUÂN NHỨT



(1) Xứ ngày _____

Giấy thế vì _____

cho _____

Số _____

Trích lục văn kiện thế vì hộ-tịch lưu trữ tại Phòng LỤC-SỰ
TÒA HÒA - GIẢI QUÂN NHỨT

Một bản chánh giấy thế vì khẩu canh
do nguyên đơn Trần Văn Cháu xin cấp đã được
Ông Thiếu-Tá VÕ-VĂN-CHÂU Quận-Trưởng kiêm Thẩm-Phán
Tòa Hòa-Giải Quận Nhứt với tư cách Thẩm-Phán Hòa-Giải lập
ngày _____ tháng _____ năm _____ và đã trước bạ :

TRÍCH RA SAU ĐÂY :

~~1) Lệnh (số 100/1947) của Thủ-Tướng Chính-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân~~
~~Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi~~
~~Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ quả quyết và biết~~
~~rõ chắc chắn rằng :~~

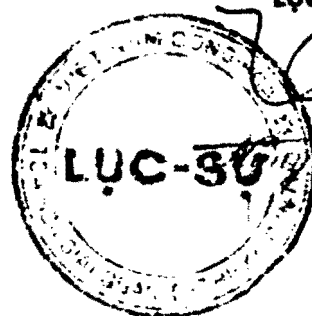
Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị định
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ quả quyết và biết
rõ chắc chắn rằng :

~~- Lệnh (số 100/1947) của Thủ-Tướng Chính-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân~~
~~Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi~~
~~Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ quả quyết và biết~~
~~rõ chắc chắn rằng :~~

Duyên cớ mà y không thể sao lục khẩu canh
được là vì bộ đời của xã : Trần Văn Cháu (con của)
vào năm kể trên bị thất lạc, thiếu hủy vì chiến tranh.

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÁNH :

Quận Nhứt, ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
LỤC-SỰ,



Trần Văn Cháu
NGUYỄN-VĂN-THU

LỆ PHÍ : _____

(1) Lập lại số ngày tháng và năm
trên đây mỗi khi xin trích lục.

TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

TÒA HÒA-GIẢI QUẬN NHÚT

*

(1) Xứ ngày 05-07-1973

Giấy thế vi khai sanh

cho Liêu-Thị-Lộ

số 189

Trích lục văn kiện thế vi hộ-tịch lưu trữ tại Phòng LỤC-SỰ
TÒA HÒA - GIẢI QUẬN NHÚT

Một bản chánh giấy thế vi khai sanh

do nguyên đơn Liêu-Tết xin cấp đã được

Ông Thiếu-Tá VÕ-VĂN-CHÂU Quận-Trưởng kiêm Thẩm-Phán

Tòa Hòa-Giải Quận Nhút với tư cách Thẩm-Phán Hòa-Giải lập

ngày 05 tháng 07 năm 1973 và đã trước bạ :

TRÍCH RA SAU ĐÂY :

1) Nguyễn-Thị-Lý. 2) Phạm-Thị-Tường. 3) Trần-Kim-Chuyên.

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lưu-Thời Nam-Phân Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Cải sửa đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1942 và sau khi tuyên-thệ quả quyết và biết rõ chắc chắn rằng :

- Liêu-Thị-Lộ (nữ) sanh ngày 09-09-1971 tại xã Trường-Long (Phong-Dinh) con của Liêu-Tết và của Liêu-Thị-Chương ./-

Duyên cớ mà y không thể sao lục khai sanh

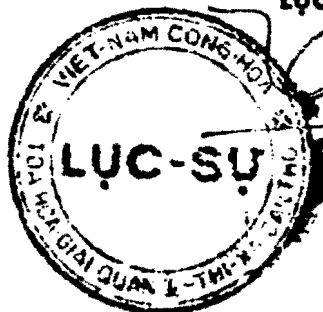
được là vì bộ đời của xã : Trường-Long (Phong-Dinh)

vào năm kể trên bị thất lạc, thiếu hủy vì chiến tranh.

TRÍCH LỤC Y THEO BẢN CHÁNH :

Quận Nhút, ngày 10 tháng 07 năm 19 73

LỤC-SỰ.



NGUYỄN-VĂN-THU

LỆ PHÍ : 158

(1) Lặp lại số ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục.

~~RS.~~ KHUC MINH THO
P.O.BOX. 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635
(U.S.A)

Lieu Thi Chuong
223Ap: Thoi Thanh, Xa: Thoi Thanh
Huyen: O MON, Tinh: HAU GIANG
(VIET NAM)

FROM: MRS

DUONG THI UT

OCT 26 1990



2.18

NO
SMALL PACKET
AIR MAIL

CUSTOMS—DOUANE C 1

May be Officially Opened
(Peut être ouvert d'office)

SEE INSTRUCTIONS ON BACK

Contents in detail:
Designation détaillée
du contenu:

[Handwritten signature]

Mark X here if a gift ()
Il s'agit d'un cadeau
or a sample of merchandise ()
d'un échantillon de marchandises

Value: _____ Weight: 272.02
Valeur _____ Poids

PS Form 2876, Feb. 1989

TO: MRS. KHUC MINH THO
P.O.BOX. 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635
(U.S.A)



Liêu thị chưởng
mẹ

Liêu thị Liêng

Liêu Lai

Liêu thị Loan

Liêu Liêm

Liêu thị Lợi

Liêu thị Lang

Liêu thị Lệ
